

Số: 730 /KH-VP

Cao Bằng, ngày 12 tháng 7 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020**

**I- ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG, KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2019**

**1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết TTHC**

Cổng thông tin điện tử (TTĐT) tỉnh và Trang thông tin điện tử Văn phòng được duy trì, cập nhật thông tin thường xuyên theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP. Các thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh được cập nhật thường xuyên như các tin bài về các cuộc họp của lãnh đạo UBND tỉnh; Lịch công tác của lãnh đạo tỉnh; giấy mời họp; các Quyết định, chỉ thị... cập nhật Hệ thống văn bản chung của tỉnh...; Công báo điện tử tỉnh Cao Bằng phát hành bảo đảm thời gian quy định.

Thông tin về giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật tự động trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

Trang dịch vụ hành chính công (mức độ 2) được cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính. Văn phòng thường xuyên cập nhật các TTHC ban hành mới, bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã, đến nay có 2.075 TTHC.

**3. Hiện trạng ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ cơ quan**

- Văn phòng UBND tỉnh đang sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành (VNPT-iOffice); 90% văn bản nội bộ dưới dạng điện tử; trên 90% văn bản liên thông với các cơ quan khác dưới dạng điện tử, việc xử lý văn bản đi tương đối đồng bộ.

- Văn phòng đã ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống VNPT-iOffice.

- Việc sử dụng thư điện tử công vụ để trao đổi văn bản, tài liệu: Có 90% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử công vụ.

- Ứng dụng các phần mềm khác tại đơn vị như: Quản lý nhân sự, phần mềm kế toán; phần mềm giải quyết khiếu nại, tố cáo; phần mềm Một cửa điện tử.

- Những khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến việc ứng dụng phần mềm:

Phát hành văn bản giấy còn tương đối nhiều (kể cả văn bản nội bộ như: Giấy mời họp, kế hoạch thay giấy mới...), ứng dụng chữ ký số chưa nhiều.

**4. Hạ tầng kỹ thuật**



- 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ công việc;
- Hệ thống mạng LAN và hệ thống Wifi đang nâng cấp; Đang triển khai xây dựng phần mềm ứng dụng CNTT phục vụ các cuộc họp thuộc dự án Ứng dụng CNTT phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.
- Số lượng máy tính được kết nối mạng LAN, Internet: 60 máy.
- Hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: Phần mềm quét virut có bản quyền Kasperky; tường lửa; thiết bị sao lưu dữ liệu cho máy chủ.

### **5. Nhân lực ứng dụng CNTT**

- Số lượng cán bộ chuyên trách CNTT: 03 viên chức; cụ thể: 02 kỹ sư CNTT; 01 viên chức có trình độ Trung cấp CNTT (đang theo học hệ cử nhân CNTT).
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ chuyên trách về CNTT: Mới chỉ nắm được những kỹ năng cơ bản như: Sửa lỗi máy tính, mạng; điều khiển cuộc họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với UBND cấp huyện/TP.

Hạn chế: Chưa có kinh nghiệm về quản lý Hệ thống máy chủ; kiến thức về an ninh, an toàn thông tin chưa đáp ứng.

- Công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn về CNTT cho các công chức, viên chức: Hàng năm có tham gia các lớp tập huấn ngắn hạn về chuyên môn CNTT do Sở Thông tin và Truyền thông tập huấn (Kiến thức về quản lý mạng máy tính, kiến thức về an ninh, an toàn thông tin).

## **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật CNTT số 67/2006/QH 11 ngày 29/06/2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử 51/2005/QH 11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan Nhà nước;

Căn cứ chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 8/11/2011;

Căn cứ Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2015 của chính phủ ban hành Chương trình hành động của chính phủ thực hiện nghị quyết 36-NQ/TW ngày 1 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;



Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019;

Căn cứ Quyết định 1017/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2315/QĐ-UBND ngày 8/12/2015 về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 về việc phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Cao Bằng phiên bản 1.0;

Kế hoạch hành động số 958/KH-UBND ngày 01/4/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 17/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 1919-2020, định hướng đến 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Công căn số 473/STTTT-CNTT, ngày 01/7/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2010.

### **III. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2020**

- Triển khai có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice tại Văn phòng UBND tỉnh; khai thác tính liên thông để gửi/nhận văn bản trên hệ thống kịp thời và nhanh chóng (*nhất là xử lý văn bản đi*); ứng dụng chữ ký số trên Hệ thống VNPT-iOffice;

- Tại Văn phòng UBND tỉnh: 100% văn bản nội bộ dưới dạng điện tử; trên 90% văn bản liên thông với các cơ quan khác dưới dạng điện tử; Trên 70% sử dụng chữ ký số trong việc phát hành văn bản (trừ văn bản mang bí mật nhà nước).

- Tăng cường sử dụng các phần mềm, góp phần đẩy mạnh phát triển Chính quyền điện tử cấp tỉnh theo tinh thần Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ.

- Ứng dụng CNTT trong việc phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; nâng cao trình độ ứng dụng và sử dụng CNTT của cán bộ, công chức, viên chức; tạo phong cách làm việc hiện đại, hiệu quả.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; hiện đại hóa nền hành chính của cơ quan. Tăng cường khai thác Hệ thống VNPT-iGate tại Văn phòng (xử lý các TTHC liên thông thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh); tăng cường công tác truyền thông đến



người dân, doanh nghiệp và tổ chức khai thác dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 nhằm nâng cao các chỉ số PCI và ICT-Index của tỉnh Cao Bằng.

- Cập nhật thường xuyên tin, bài về hoạt động của lãnh đạo UBND tỉnh; phát hành Công báo điện tử kịp thời; cập nhật, bổ sung, sửa đổi các TTHC của các sở/ban/ngành, UBND cấp huyện và cấp xã trên Cổng TTĐT tỉnh.

#### **IV- NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2020**

##### **1. Thực hiện dự án ứng dụng CNTT năm 2020**

a) Tiếp tục và hoàn thành thực hiện dự án trong giai đoạn 2018-2020: “Ứng dụng CNTT phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh Cao Bằng”:

- Mua sắm thiết bị và phần mềm ứng dụng CNTT phục vụ các cuộc họp tại UBND tỉnh (2018-2020);

- Nâng cấp mạng Lan và hệ thống Wifi Văn phòng.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh (2019-2020).

b) Thuê dịch vụ CNTT:

- Thuê trực liên thông tích hợp, chia sẻ dữ liệu;

- Thuê hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Cao Bằng.

##### **2. Xây dựng nhân lực đảm bảo ứng dụng CNTT:**

- Xác định những nội dung bảo đảm nguồn nhân lực ứng dụng CNTT về số lượng, chất lượng như: Tổ chức đào tạo, tập huấn, hội thảo, học hỏi kinh nghiệm, tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT.

- Đề xuất bố trí cán bộ chuyên trách quản lý về an toàn thông tin cho đơn vị; tổ chức đào tạo nâng cao kỹ năng về an toàn thông tin.

#### **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Xác định rõ các giải pháp thực để thực hiện Kế hoạch:

1. Giải pháp tài chính: Chủ yếu là ngân sách nhà nước.

2. Giải pháp triển khai: Gắn chặt giữa ứng dụng CNTT và cải cách hành chính; sử dụng có hiệu quả kinh phí thực hiện các hạng mục của dự án.

3. Giải pháp tổ chức: Lãnh đạo Văn phòng chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện dự án theo phương châm khẩn trương, đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm; gắn liền và tạo điều kiện cho cải cách hành chính, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý điều hành của cơ quan; tăng cường đào tạo, tập huấn.

#### **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN (Có phụ lục kèm theo)**

#### **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Văn phòng tiếp tục triển khai dự án ứng dụng CNTT phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh. Sau khi Dự án hoàn thành (dự kiến tháng 3/2020), Văn phòng tổ chức sử dụng và khai thác có hiệu quả các hạng mục của dự án đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các thủ tục đầu tư đảm



bảo nguồn vốn để thực hiện dự án; Theo dõi, hướng dẫn kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện dự án.

- Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và ban hành quy chế quản lý, sử dụng để hệ thống phần mềm áp dụng tại cơ quan đạt hiệu quả cao.

## **VIII. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

### **1. Với Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tổ chức các khóa tập huấn về khai thác, quản lý các trang thông tin điện tử và các phần mềm ứng dụng CNTT.

- Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin của tỉnh về các nội dung: Quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn thông tin.

### **2. Với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính**

Tham mưu, bố trí kinh phí đầu tư phát triển, kinh phí chi thường xuyên để Văn phòng UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả các dự án năm 2020.

### **3. Với UBND tỉnh**

Chỉ đạo các cơ quan có liên quan tham mưu kinh phí để đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án giai đoạn 2018-2020 tại Văn phòng UBND tỉnh./.

#### ***Nơi nhận:***

- Các sở: TT&TT, KH&ĐT, Sở TC;
- CVP, PCVP (đ/c Chính);
- Lưu: VT, TTTT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Vũ Đức Chính**





**PHỤ LỤC**

**Danh mục các dự án, nhiệm vụ triển khai trong Kế hoạch**

*(Kèm theo Kế hoạch số 730 /KH-VP ngày 12/12/2019 của Văn phòng UBND tỉnh)*

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Dự kiến tổng kinh phí (VNĐ)	Nội dung /hạng mục công việc năm 2020	Dự kiến kinh phí năm 2020 (VNĐ)
1	Ứng dụng CNTT phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh gồm 3 mục:  - Mua sắm thiết bị, phần mềm ứng dụng CNTT phục vụ các cuộc họp UBND tỉnh	Đẩy mạnh ứng dụng CNTT phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh	2019-2020	Văn phòng UBND tỉnh	5.000.000.000	Đầu tư thiết bị, phần mềm, đào tạo, chuyển giao	5.000.000.000
			1919 - 2020	Văn phòng UBND tỉnh		Đầu tư thiết bị và phần mềm	
			1919 - 2020	Văn phòng UBND tỉnh		Đầu tư thiết bị và dịch vụ liên quan	
2	- Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin kinh tế - xã hội	Tại Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND các huyện và Thành phố	2019 - 2020	Văn phòng UBND tỉnh		Đầu tư phần mềm	
		Thuê dịch vụ CNTT: Trực liên thông tích hợp, chia sẻ dữ liệu và Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Cao Bằng	Tại Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND các huyện và Thành phố	2020-2022	Văn phòng UBND tỉnh	9.500.000	Thuê DV CNTT
<b>Tổng cộng</b>					<b>14.500.000.000</b>		<b>8.155.000.000</b>

